

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Số: 093 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 22 tháng 6 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025,

Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Duy trì, đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh (gọi chung là học sinh) trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, trường chuyên biệt, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (gọi chung là cơ sở giáo dục) nhằm bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Đối tượng thụ hưởng: học sinh đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

- Đối tượng thực hiện: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách y tế học đường và nhân viên tại nhà bếp, cảng tin, người làm công việc khác liên quan đến sức khỏe học đường trong trường học; người làm việc tại các cơ sở cung cấp suất ăn, đồ uống cho học sinh; cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NỘI DUNG

1. Về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học gồm các chỉ tiêu sau đây:

- Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục bảo đảm các điều kiện thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện việc đánh giá phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh.

- 100% cơ sở giáo dục cung cấp đủ nước uống và nước sạch cho sinh hoạt, hoạt động trong trường học bảo đảm chất lượng theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó 100% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 100% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.

- Phản đầu 100% cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; 100% phòng học đạt yêu cầu về chiếu sáng (độ rời không dưới 300 Lux); 100% trường học phổ thông bố trí bàn ghế bảo đảm cỡ số theo nhóm chiều cao của học sinh, phù hợp cho học sinh khuyết tật.

2. Về công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học gồm các chỉ tiêu sau đây:

- 100% cơ sở giáo dục bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo qui định.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh thông qua các hoạt động thể thao ngoại khóa, hình thức câu lạc bộ thể thao.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo qui định (đối với các trường học phổ thông).

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông định kỳ tổ chức thi đấu thể thao theo qui định của pháp luật về thể dục, thể thao.

- 100% cơ sở giáo dục có đủ giáo viên giáo dục thể chất và được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (đối với các trường học phổ thông).

- 100% giáo viên các trường mầm non đảm bảo kỹ năng hướng dẫn cho trẻ mầm non phát triển thể chất và được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.

- 100% trẻ mầm non được hoạt động ngoài trời, 99% học sinh các cấp được tham gia tập luyện 01 môn thể thao tối thiểu 2 ngày/tuần.

- 100% các cơ sở giáo dục mầm non bố trí ít nhất 1 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất phù hợp với độ tuổi; 100% nhóm, lớp mầm non độc lập có dụng cụ phát triển thể chất cho trẻ phù hợp với điều kiện của nhóm, lớp.

- 100% cơ sở giáo dục học ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu để theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học.

3. Về tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học gồm các chỉ tiêu sau đây:

- Phản đầu 100% cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khoá, hoạt động ngoại khoá.

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức bữa ăn học đường và cảng tin trường học bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định, đáp ứng theo nhu cầu theo khuyến nghị của Bộ Y tế về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm.

4. Về tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường trong trường học gồm các chỉ tiêu sau đây:

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn.

- 90% học sinh phổ thông được phổ biến, tư vấn về sức khoẻ tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học.

- Phấn đấu 100% các cơ sở giáo dục mầm non tuyên truyền đến cha mẹ học sinh về dinh dưỡng và vận động hợp lý nhằm giúp học sinh phát triển thể chất tối ưu và phòng chống các bệnh lý liên quan đến dinh dưỡng; cha mẹ nhận thức được tầm quan trọng của thừa cân, béo phì ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe và thể trạng của trẻ.

5. Về ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học gồm các chỉ tiêu sau đây:

- 100% các cơ sở giáo dục thực hiện khám sức khỏe, thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh.

- Phấn đấu 90% các cơ sở giáo dục triển khai các phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng và phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh (đối với trường học có tổ chức bữa ăn học đường).

- 95% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn để sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh trong trường học.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học

1.1. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế nhằm bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường và đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định; trong đó trang bị bàn ghế theo chuẩn qui định phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, đối tượng học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh.

- Đảm bảo các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, an toàn, đúng quy định.

1.2. Ưu tiên và đẩy mạnh việc hoàn thiện cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị để bảo đảm điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng công tác sức khỏe học đường, nhất là y tế và bữa ăn học đường đối với các địa phương khó khăn.

2. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, kể cả người làm hợp đồng để triển khai công tác sức khỏe học đường phù hợp với điều kiện cụ thể từng cơ sở giáo dục. Khuyến khích các cơ sở giáo dục ngoài công lập chủ động bố trí đầy đủ bộ máy, nhân lực phục vụ cho y tế trường học, bữa ăn học đường và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học; đội ngũ nhân viên xây dựng thực đơn, chế biến suất ăn sẵn cho trường học bảo đảm chất lượng bữa ăn học đường.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn triển khai các phần mềm quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học phục vụ triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường.

3. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học

- Nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới một cách thiết thực, hiệu quả theo hướng cá thể hóa người học.

- Đa dạng nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích phát triển môn bơi, các môn bóng, các môn võ, các môn thể thao dân tộc phù hợp với đặc điểm và điều kiện cụ thể từng trường học.

- Triển khai hiệu quả hoạt động thể thao trường học, các câu lạc bộ thể thao phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng; thường xuyên tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cấp toàn ngành và thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh (có kết nối giữa gia đình và nhà trường) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

- Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh...).

5. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và vận động xã hội

- Truyền thông về Chương trình Sức khỏe học đường và phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến các cơ sở giáo dục, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khỏe học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển, tuyên truyền các sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về sức khỏe học đường phù hợp với từng cấp học, địa phương, dân tộc.

- Tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú như các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học... Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong cơ sở giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ thông qua họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của cơ sở giáo dục về sức khỏe học đường.

6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phối hợp liên ngành, tăng cường trách nhiệm triển khai

- Tham mưu xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các quy định pháp luật về giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh, đặc biệt đối với địa phương khó khăn.

- Xây dựng, hoàn thiện và tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành về hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; đồng thời đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia triển khai Chương trình.

- Tăng cường sự tham gia của các ngành, các cấp chính quyền trong công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Chương trình; thực hiện cơ chế kiểm tra, đánh giá việc triển khai Chương trình.

- Tăng cường cơ chế phối hợp, kết nối giữa trường học và gia đình trong hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa

- Huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình cũng như giám sát, đánh giá hoạt động của Chương trình.

- Thực hiện lồng ghép phù hợp với các chương trình, đề án liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả và tranh thủ tối đa các nguồn lực trong quá trình triển khai Chương trình.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước theo qui định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng

cân đối của ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu hợp pháp của trường học theo quy định pháp luật.

- Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Chương trình thực hiện theo qui định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc việc thực hiện Chương trình; trong đó xây dựng, ban hành kế hoạch và các nội dung liên quan, nhiệm vụ, giải pháp với lộ trình triển khai cụ thể để đạt được mục đích, chỉ tiêu đã đặt ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; đánh giá, sơ kết, tổng kết và định hướng phối hợp việc thực hiện trong những năm tiếp theo trên địa bàn; tổ chức sơ kết, tổng kết sau khi kết thúc giai đoạn thực hiện vào năm 2025.

- Phối hợp với ngành Y tế thực hiện hướng dẫn về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực trong các cơ sở giáo dục, bữa ăn học đường phù hợp với lứa tuổi và hình thức tổ chức theo qui định nhằm hạn chế học sinh tiếp cận với các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe; truyền thông các tài liệu về giáo dục sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh, bệnh tật học đường và vệ sinh trường học, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học để thực hiện hiệu quả công tác sức khỏe học đường, trong đó chú trọng bữa ăn học đường; hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện Chương trình với các đề án khác liên quan đã được phê duyệt (Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Đề án bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 – 2025).

- Phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Thể dục Thể thao tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch thường niên, giai đoạn để hướng dẫn các hình thức hoạt động, vận động phù hợp với lứa tuổi, sở thích và tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh trong các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện:

+ Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế nhằm bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường và đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định; trong đó trang bị bàn

ghé theo chuẩn qui định phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, đối tượng học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh; đảm bảo các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định.

+ Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, an toàn, đúng quy định.

+ Bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, kể cả trường hợp không thuộc biên chế số người làm việc của trường học để triển khai công tác sức khỏe học đường phù hợp với điều kiện cụ thể của trường học.

+ Khuyến khích các trường học ngoài công lập chủ động bố trí đầy đủ bộ máy, nhân lực phục vụ cho y tế trường học, bữa ăn học đường và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

+ Nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới một cách thiết thực, hiệu quả theo hướng cá thể hóa người học. Đa dạng nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích phát triển môn bơi, các môn bóng, các môn võ, các môn thể thao dân tộc phù hợp với đặc điểm và điều kiện cụ thể từng trường học. Triển khai hiệu quả hoạt động thể thao trường học, các câu lạc bộ thể thao phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, tình trạng dinh dưỡng học đường (có kết nối giữa gia đình và nhà trường) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe. Số hóa trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh...).

+ Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khỏe học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.

+ Tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú như các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học... Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học; tổ chức kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh và kết hợp lòng ghép, truyền thông cho cha mẹ thông qua họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường về sức khỏe học đường.

+ Huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình.

2. Phòng Y tế

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai, hướng dẫn các văn bản chỉ đạo về công tác sức khỏe học đường.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân triển khai các chương trình về y tế trường học: an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh,...

3. Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức

- Tham mưu, cập nhật, phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn về vệ sinh trường học; tiêu chuẩn bàn ghế học sinh; danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học; hỗ trợ chuyên môn cho công tác chăm sóc sức khỏe học sinh; xây dựng tài liệu hướng dẫn về phòng, chống các yếu tố nguy cơ và bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản ở học sinh.

- Phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở về các vấn đề liên quan đến sức khỏe học đường; hướng dẫn các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường.

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

4. Phòng Văn hóa Thông tin

Chủ trì thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe để nâng cao nhận thức và hành động trong bảo vệ, chăm sóc và tăng cường sức khỏe cho học sinh trong cơ sở giáo dục; chủ trì hoặc phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

5. Trung tâm Thể dục Thể thao

- Phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai hướng dẫn việc sử dụng các thiết chế thể thao gắn với trường học, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả nhằm hỗ trợ học sinh rèn luyện thể chất; tham gia hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình, lòng ghép với triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030; Chương trình phổ cập bơi phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 - 2030; Đề án “Phát triển ngành Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035”; phổ biến các quy định về thời gian hoạt động thể lực cho học sinh trong trường học phù hợp với lứa tuổi, đối tượng, cấp học.

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì lòng ghép triển khai phòng, chống dịch bệnh, bệnh, tật học đường, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc

trẻ em; phối hợp trong hướng dẫn, triển khai, kiểm tra việc thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình này trong dự toán hàng năm của trường học theo qui định của pháp luật.

8. Phòng Nội vụ

Phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan trong việc đề xuất các cơ chế, chính sách để bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

9. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam thành phố Thủ Đức

Hướng dẫn thu, chi từ nguồn kinh phí bảo hiểm y tế học sinh theo qui định để thực hiện các nội dung của Chương trình.

10. Đề nghị các ban, ngành đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế, các ban, ngành liên quan và chính quyền địa phương tham gia tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; tham gia tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và tham gia huy động nguồn lực triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp có liên quan của Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, đề nghị thủ trưởng các đơn vị có liên quan thực hiện./

Noi nhận:

- Các cơ sở giáo dục MN, THCS, THPT;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế Tp. Thủ Đức;
- Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm TDTT;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Phòng Nội vụ;
- BHXH Tp. Thủ Đức;
- Lưu: VT, GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kỳ Phùng

